TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT BN
PHÒNG ĐÀO TẠO, QLKH&HTQT

THỜI KHOÁ BIỂU

TUẦN: 11 TỪ NGÀY: 12/10/2020 ĐẾN NGÀY: 17/10/2020 HỌC KỲ: 1 NĂM HỌC: 2020 - 2021

KHOÁ		ĐẠI HỌC 53												ĐẠI HỌC 55									
		GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HLTT				YSHTDTT	QLTDTT	GIÁO DỤC THỂ CHẤT				HLTT				YSHTDTT	QLTDTT
THỨ	KHỐI	1	2	3	4	5	6	7		8		9	10	1	2	3	4	5		6		7	8
	LỚP	BC	BĐ	BL BR	CL;QV	ĐK;GOLF TD	VÕ	BB;BC;BL	BĐ;CL;BR	ĐK;GOLF; VO	QV;TD;VAT			ĐK, BL BB	TD, VO	BĐ, CL BR, CV	BC, VAT QV, GOLF	ĐK, TD, BL	BĐ, CL, BR	BB, BC CV, VO	VAT, BS QV, GOLF		
2	1+2	BN		CS	CS	CS	CS							BL		TLĐC_E2		BL				BL	
	3+4		BN					CS	CS	CS	CS				BL					TLĐC_E5		XBTT_Nhà TĐCL	TLĐC_E5
	5+6			BN		VO							PLTT_H33	TLĐC_E5		BL				BL			BL
	7+8	CS	CS		BN		VO					VO	VO	CS	CS		BL	TLĐC_E5				TLĐC_E5	
	9+10	Thi lần 2_YHTT_E2,3,4												Thi L2_TTHCM_E5,6,7									
3	1+2	CS	CS	CS	CS	BN	BN	QV				DDTT_21						BL				BL	
	3+4									QV			BR		BL					BL		XBTT_Nhà TĐCL	BL
	5+6	BN		VO		CS	CS			CT			KTTT_H33	BL		BL							
	7+8		BN		VO			CT									BL						
	9+10																						
4	1+2	CS	CS	BN		CS	CS						Thi L2_MKT_33	BL		CS	CS	BL		CS	CS	BL	
	3+4				BN			CS	CS	CS	CS	DDTT_21	PLTT_H33		BL					TLĐC_E5			TLĐC_E5
	5+6																						
	7+8																						
	9+10													Thi L2_GP_E2,3,4									
5	1+2	VO		CS	CS	BN		QV										BL				BL	
	3+4		VO				BN			QV			BR		BL					BL		XBTT_Nhà TĐCL	BL
	5+6	CS	CS	BN		VO				CT				BL		BL							
	7+8				BN		VO	CT				VO	VO				BL	CS	CS				
	9+10													Thi L1_ĐLCM_E2,3,4,5,6,7									
6	1+2	BN		CS	CS	BN								TLĐC_E5		BL	BL						
	3+4		BN				BN	CS	CS	QV		DDTT_21	KTTT_H33			TLĐC_E5		CS	CS	CS	CS	XBTT_Nhà TĐCL	
	5+6	VO		VO		CS		QV		CS	CS		PLTT_H33	CS	CS	CS	CS	TLĐC_E5				TLĐC_E5	
	7+8		VO		VO		CS													BL			BL
	9+10																						

Ghi chú:

1 tiết học =50 phút

Tiết 1+2 từ 7h00 đến 8h45
Tiết 3+4 từ 9h15 đến 11h00
Tiết 5+6 từ 13h30 đến 15h15
Tiết 7+8 từ 15h45 đến 17h30

ĐH53

TTTH:	Thể thao trường học
YH:	Y học thể thao
MKT:	Maketing thể thao
QLTTGT:	Quản lý thể thao giải trí
PHCN:	Phục hồi chức năng và vật lý trị liệu
SHTT:	Sinh hóa TDTT
DDTT:	Dinh dưỡng TDTT
HPTT:	Hồi phục thể thao
CT:	LL&PPGDTT Cử tạ
BR:	LL&PPGDTT Bóng rổ
QV:	LL&PPHLTT Quần vợt
VO:	LL&PPGDTT Võ
BN:	LL&PPGDTT Bóng ném
KTTT:	Kinh tế thể thao
PLTDTT:	Pháp lý TDTT

ĐH55

ĐLCM:	Đường lối cách mạng Đảng CSVN
TTHCM:	Tư tưởng Hồ Chí Minh
BL:	LL&PPGDTT Bơi lội
TTK:	Toán thống kê
XBT:	Xoa bóp thể thao
MKT:	Maketing thể thao
TLĐC:	Tâm lý học đại cương
GP:	Giải phẫu
GDĐC:	Giáo dục học đại cương

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 10 năm 2020
Trưởng Phòng Đào tạo, QLKH&HTQT

(Đã ký)

TS. Trần Trung